

Tây Ninh, ngày 28 tháng 09 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2023-2024
VÀ KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2024-2025 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*
- *Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) quy định tại Điều lệ Công ty; Quy chế tổ chức hoạt động UBKT;*
- *Các nguyên tắc quản trị công ty theo OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế);*
- *Khung kiểm soát nội bộ tích hợp COSO 2013;*
- *Khung quản trị rủi ro COSO ERM Framework 2017 và ISO 31000-2018;*

Ủy ban Kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông thường niên báo cáo kết quả hoạt động của UBKT niên độ 2023-2024 và định hướng hoạt động trong niên độ 2024-2025 như sau:

PHẦN 1 – TỔNG QUAN VỀ ỦY BAN KIỂM TOÁN

1.1 Cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của UBKT

UBKT trực thuộc HĐQT với chức năng nhiệm vụ chính như sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của công ty
- Rà soát giao dịch của các bên liên quan
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc
- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông
- Giám sát hoạt động kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ
- Các nhiệm vụ khác theo điều lệ công ty (nếu có)

1.2 Các thành viên của UBKT

UBKT bao gồm 3 thành viên, trong đó:

- Chủ tịch UBKT – Thành viên độc lập HĐQT – Võ Thúy Anh
- Thành viên UBKT – Thành viên độc lập HĐQT – Trần Trọng Gia Vinh
- Thư ký UBKT - Thành viên HĐQT không điều hành – Đào Duy Thi

UBKT quản lý trực tiếp hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ và không tham gia vào tất cả các hoạt động quản lý công ty.

PHẦN 2 – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NIÊN ĐỘ 2023 – 2024

2.1 Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán

Thù lao, chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong niên độ 2023– 2024 được thực hiện và kiểm soát chi phí theo kế hoạch được giao (chi tiết trong BCTC đã kiểm toán).

Trong niên độ, ngoài thù lao và chi phí hoạt động, Ủy ban kiểm toán không phát sinh lợi ích nào khác.

2.2 Tổng kết hoạt động của UBKT trong niên độ 2023 - 2024

2.2.1 Các cuộc họp UBKT trong niên độ 2023-2024

Trong niên độ 2023–2024, Ủy ban kiểm toán đã tổ chức 4 (bốn) cuộc họp chính thức và nhiều cuộc

hội ý, điện đàm nhanh các vấn đề đột xuất, các sự kiện phát sinh rủi ro trọng yếu. Các thành viên UBKT đã trao đổi và thống nhất cao các vấn đề trong hoạt động của UBKT và trong triển khai hoạt động KTNB của Công ty. Tổng kết lại các nội dung chính đã được thảo luận và thống nhất trong các phiên họp như sau:

- Các nội dung giám sát theo chức năng của UBKT:
 - + Xem xét và đánh giá số liệu dự ước kết quả kinh doanh hàng quý, bán niên, năm.
 - + Đánh giá và cho ý kiến về các giao dịch bên liên quan phát sinh (nếu có).
 - + Xem xét các nội dung trọng yếu của báo cáo hoạt động hàng tháng/quý của KTNB.
- Các nội dung về QTRR:

Thảo luận về các hoạt động chuẩn bị vụ thu hoạch 23-24 và đầu tư vụ trồng 2024-2025, đánh giá các vùng rủi ro trọng yếu có thể phát sinh sau công bố các chính sách thu hoạch/đầu tư để định hướng kiểm tra, khoanh vùng rủi ro để xử lý.
- Các nội dung về hoạt động KTNB:
 - + Xem xét điều chỉnh kế hoạch hoạt động của KTNB theo các rủi ro đột xuất phát sinh, từ đó ra chỉ đạo kiểm toán đột xuất.
 - + Thảo luận giải pháp và định hướng cải tiến, thay đổi cách tiếp cận kiểm toán các đơn vị của KTNB, hướng đến tăng cường phối kết hợp nguồn lực với QLRR và Pháp chế.
 - + Xem xét chuẩn bị các báo cáo tổng kết hoạt động của phòng Kiểm toán nội bộ và định hướng hoạt động Kiểm toán nội bộ niên độ 2024 – 2025.
- Các nội dung khác:
 - + Định hướng triển khai các giải pháp tăng cường bảo vệ người khiếu nại/tổ cáo/người lao động trong tổ chức.
 - + Thảo luận hiện trạng quản lý kinh doanh liên tục của Công ty và lộ trình hoàn thiện.
 - + Phản biện với Ban Tổng giám đốc về định hướng, phương pháp/cách thức tiếp cận truyền thông nội bộ về chuyển đổi mô hình và chủ trì cùng Ban Tổng Giám đốc thông qua buổi workshop để lắng nghe, để đồng nhất, và thấu hiểu các điểm nghẽn, các điểm ách tắc, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi mô hình kinh doanh theo 3 Center, 3 Services, 1 System để triển khai nghị quyết ĐHCĐ niên độ 22-23 về chuyển đổi mô hình, cũng như thống nhất tầm quan trọng của quản trị sự thay đổi trong quá trình chuyển đổi của tổ chức từ mô hình cũ sang mô hình mới.

2.2.2 Các nội dung hoạt động mà UBKT đã thực hiện/ triển khai trong niên độ 2023-2024

Trong niên độ 2023-2024, UBKT đã thực hiện, chủ trì thực hiện một số hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của UBKT từ đó hỗ trợ nâng cao năng lực doanh nghiệp trên các lĩnh vực Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ để đạt được mục tiêu công ty đề ra, bao gồm:

- Triển khai các giải pháp tăng cường bảo vệ người khiếu nại/tổ cáo/người lao động trong tổ chức (“người thổi còi”) thông qua cơ chế, chính sách bảo vệ “người thổi còi” và/hoặc thông qua bên thứ ba độc lập là các đơn vị tư vấn luật.
- Chủ trì phòng Quản lý rủi ro cùng với đơn vị tư vấn (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) triển khai thành công giai đoạn 1 của dự án nâng cao năng lực quản lý kinh doanh liên tục thông qua việc rà soát và cải tiến kế hoạch quản lý khủng hoảng theo các quy chuẩn quốc tế như ISO 22301 và ISO 22361.

2.3 Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán

2.3.1 Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động của Công ty

2.3.1.1 Tình hình hoạt động kinh doanh

UBKT đồng thuận với Báo cáo đánh giá hoạt động quản trị của HĐQT và Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Điều hành về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 chứng kiến các biến động tỷ giá, gia tăng lãi suất, biến động thị trường tài chính, các chi phí đầu vào leo thang ở mặt bằng giá mới, hiện tượng biến đổi khí hậu El Nino, La Nina ngày càng khốc liệt với các đợt bão nhiệt ở vùng Đông Nam Á và lượng mưa thất thường ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến ngành nông nghiệp nói chung, cây mía nói riêng. Cùng với đó là các cuộc xung đột địa chính trị kéo dài như cuộc chiến giữa Nga và Ukraine, xung đột Israel-Hamas; Israel-Iran, khủng hoảng Biển Đỏ Houthi dẫn đến nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, leo thang chi phí logistic và đầu vào nguyên phụ liệu sản xuất.

Trong diễn biến phức tạp như trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp không ít thách thức nhưng bằng sự nỗ lực vượt khó của cả tập thể TTC AgriS, kết quả hoạt động niên độ 2023–2024 vẫn vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao

2.3.1.2 Tình hình tài chính

UBKT đã rà soát BCTC riêng và hợp nhất niên độ 2023–2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, UBKT đánh giá như sau:

- Đồng ý với đánh giá của Kiểm toán độc lập về tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính;
- BCTC được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam; ngoài ra các BCTC các công ty con của AgriS tại nước ngoài còn tuân thủ việc lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán của nước sở tại (đã tiệm cận với các chuẩn mực kế toán IFRS); số liệu trên báo cáo tài chính cuối niên độ 2023 – 2024 phản ánh đầy đủ giá trị tài sản hiện có của Công ty.
- Các chỉ số tài chính phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty, không có chỉ số tài chính nào biến động bất thường;
- Không có phát hiện gian lận hay sai sót trọng yếu;
- Các chính sách kế toán và ước tính kế toán không thay đổi so với cùng kỳ năm trước.

2.3.2 Đánh giá giao dịch các bên liên quan

2.3.2.1 Về giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan:

Ngoài các giao dịch liên quan đến việc chi trả thù lao, tiền lương và các chế độ phúc lợi khác theo phê duyệt của ĐHĐCĐ, theo thẩm quyền của HĐQT và các quy định khác của công ty thì UBKT ghi nhận trong niên độ 2023 – 2024 giữa Công ty, Công ty con, Công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan không phát sinh bất kỳ giao dịch trọng yếu đặc biệt nào khác.

2.3.2.2 Về giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Các Công ty liên quan đều thuộc danh sách các đối tượng đã được HĐQT đã thông qua chủ trương về việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong BCTC gần nhất theo quy định pháp luật. Các giao dịch đều phục vụ cho công tác kinh doanh, hoạt động tài chính, không có các giao dịch bất thường hay vi phạm các quy định của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2.3.3 Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty

2.3.3.1 Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ

Trên cơ sở khung Kiểm soát nội bộ COSO, Công ty không ngừng nghiên cứu và tìm hiểu về các thông lệ tốt về kiểm soát nội bộ để áp dụng phù hợp với bối cảnh hoạt động của mình. Trên cơ sở đó, khung Kiểm soát nội bộ của TTC AgriS đã hoàn chỉnh trên 5 cấu phần và tiệm cận với các thông lệ hàng đầu.

- Môi trường kiểm soát:

- + Thường xuyên rà soát và cập nhật cụ thể về trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên HĐQT, Ban TGD theo lĩnh vực phụ trách và hạn mức phê duyệt, đảm bảo tính minh bạch, không có sự chồng lấn quyền hạn và trách nhiệm giữa các cấp tham mưu, phê duyệt, cũng như đảm bảo tính độc lập giữa HĐQT và Ban TGD theo đúng thông lệ về quản trị doanh nghiệp

- + Trong 3 thành viên của UBKT có 2 thành viên độc lập HĐQT, trong đó Chủ tịch UBKT là thành viên độc lập HĐQT. So với cùng kỳ, cơ cấu nhân sự của UBKT tăng 01 (một) thành viên độc lập và đã tiệm cận thông lệ tốt nhất về tính độc lập của UBKT; đảm bảo cho tính độc lập trong hoạt động của HĐQT và cân bằng lợi ích công ty và với các bên liên quan.

Ban hành bộ quy tắc ứng xử nhà cung cấp, thể hiện rõ ý chí của TTC AgriS trong việc quản lý các rủi ro và tuân thủ của bên thứ 3. TTC AgriS hướng đến kiến tạo môi trường kiểm soát một cách toàn diện, không chỉ trong nội bộ mà với cả các đối tác nhà cung cấp của Công ty.

- + Các chính sách nhân sự chú trọng việc phát triển và củng cố đội ngũ cán bộ công nhân viên đảm bảo thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng. Công ty cũng triển khai hoàn chỉnh chương trình về kế hoạch kế thừa, áp dụng theo thông lệ tốt nhất để một mặt đảm bảo nhân sự dự phòng cho các vị trí mà đồng thời là một phương thức để phát triển các nhân tài cho các vị trí quan trọng trong Công ty.

- Đánh giá rủi ro:

- + Quy trình lập kế hoạch và ngân sách hoàn chỉnh giúp thiết lập rõ ràng các mục tiêu kinh doanh của Công ty. Đồng thời, công tác quản trị rủi ro được duy trì xuyên suốt từ TCT đến BU thông qua điều phối bởi các điều phối viên rủi ro và chủ sở hữu rủi ro, nhằm hỗ trợ cho TTC AgriS đạt được các mục tiêu đề ra.
- + Trong niên độ vừa qua, khung QTRR của Công ty được nâng cấp thông qua dự án triển khai quản lý kinh doanh liên tục (BCM). Theo đó, Công ty đã triển khai hoàn chỉnh giai đoạn 1 của khung BCM – công tác quản lý khủng hoảng, trong đó xác định rõ cấu trúc tổ chức, quy trình và hướng dẫn ứng phó với các tình huống khủng hoảng đặc thù theo vận hành của TTC AgriS.
- + Công ty cũng đã hiệu chỉnh và ban hành Khẩu vị rủi ro mới gắn liền với chuyển đổi mô hình kinh doanh và thực hành tốt về ESG hướng đến phát triển bền vững. Các hiệu chỉnh này là phù hợp với các thay đổi trong chiến lược của Công ty - hướng đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính trực, đạo đức, xanh và bền vững
- + Trong bối cảnh kinh tế biến động, Công ty đã chủ động nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro trước khi bùng nổ các sự kiện rủi ro. Các chủ sở hữu rủi ro đã chủ động phối hợp với Phòng QLRR và tuân thủ trong việc nhận diện rủi ro, đánh giá rủi ro và xây dựng các chiến lược/kế hoạch, danh mục các rủi ro hàng đầu và giải pháp nhằm tiết chế các tác động của rủi ro đến hoạt động kinh doanh.
- + Hệ thống giám sát rủi ro được triển khai theo dõi, đo lường và giám sát các chỉ số cảnh báo KRIs bởi các chủ sở hữu rủi ro; thông qua các báo cáo giám sát rủi ro định kỳ và đột xuất gửi hàng tháng cho HĐQT. Theo đó, các cảnh báo về các tiêu chí chấp nhận rủi ro vượt/chạm ngưỡng chấp nhận rủi ro được nhận diện kịp thời trong các báo cáo định kỳ.
- + Các chủ sở hữu rủi ro và chủ quy trình chính định kỳ tháng/quý phải chịu trách nhiệm giải trình về kết quả KPI, KRIs trong các cuộc họp giao ban chức năng/ban điều hành/HĐQT.
- Hoạt động kiểm soát:
 - + Kiểm toàn hệ thống VBLQ theo chuỗi giá trị end-to-end, đảm bảo tính hệ thống, tính đầy đủ, có chốt chặn kiểm soát, cải tiến quy trình/thủ tục trong công cuộc chuyển đổi mô hình kinh doanh.
 - + Đảm bảo nguyên tắc phân tách trách nhiệm trong ma trận RACI trong hệ thống phân quyền, phân nhiệm và cơ cấu quản lý, cơ cấu tổ chức có sự giám sát và tuyên báo rõ ràng, minh bạch.
 - + Đảm bảo áp dụng nguyên tắc bất kiêm nhiệm trong phân công công việc. Các nghiệp vụ phát sinh được thực hiện và phê chuẩn đầy đủ, đúng đắn dựa trên hệ thống phân quyền và các quy định nội bộ.
 - + Với sự chuyển đổi số toàn diện và thời đại công nghệ số, các yếu tố sai sót bởi con người được kiểm soát khá tốt thông qua các chốt chặn bởi hệ thống công nghệ số hóa mà Công ty đã tiên phong trong sử dụng trong nông nghiệp. Các dữ liệu và thông tin được quản lý, lưu trữ tập trung và kiểm soát việc tiếp cận, truy xuất, sao chụp, truyền tải theo đúng thẩm quyền, phân cấp/phân nhiệm nhân sự rõ ràng. Công ty duy trì hệ thống back up dữ liệu và có kế hoạch dự phòng/kế hoạch ứng phó các kịch bản thảm họa, đảm bảo khả năng hoạt động liên tục.
 - + Quyền truy cập các thông tin nội bộ và bên ngoài được phân định cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của Đơn vị.
- Hệ thống thông tin và truyền thông:

- + Hệ thống báo cáo quản trị ngày một hoàn thiện cung cấp các thông tin phân tích chính xác, đầy đủ và kịp thời cho ban lãnh đạo để phục vụ cho việc ra các quyết định kinh doanh.
- + Hệ thống thông tin, truyền thông nội bộ được thiết lập và duy trì xuyên suốt thông qua hệ thống có độ bảo mật cao như Ms Team; Email nội bộ; Portal đảm bảo tính xác thực, tính sẵn sàng, tính bảo mật của thông tin nội bộ, đảm bảo tất cả CBNV đều nhận được những thông tin cần thiết theo đúng chức năng/nhiệm vụ và có kiểm soát.
- Hệ thống giám sát:
 - + Công ty duy trì các hoạt động kiểm soát chéo và đánh giá KPI chéo giữa các đơn vị chức năng theo chiều dọc từ trên xuống, từ dưới lên tạo hành lang đối soát hiệu quả.
 - + Chức năng KTNB được tổ chức, được cơ cấu và đặt để vị thế độc lập với ban điều hành (thông qua cơ chế tuyển dụng, xét duyệt lương thưởng, đánh giá/bổ trí nhân sự và tuyển báo cáo trực tiếp lên HĐQT) đảm bảo sự độc lập, khách quan, không chịu sự ảnh hưởng, tác động của ban điều hành trong hoạt động. Ngoài yêu cầu về năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp luôn là yêu cầu hàng đầu đối với nhân sự KTNB trong tuyển dụng và đánh giá nhân sự hàng năm để đảm bảo duy trì liên tục tính độc lập, khách quan của kiểm toán viên nội bộ.
 - + Chức năng KTNB giúp phát hiện các khiếm khuyết của hệ thống kiểm soát, từ đó truyền thông, theo dõi, đơn đốc khắc phục thông qua các cuộc kiểm tra/phức tra/báo cáo hoàn thiện và các báo cáo sơ kết/tổng kết của Phòng KTNB. Các tồn đọng được nhận diện và gửi đến đúng địa chỉ “xử lý” và chịu trách nhiệm khắc phục, cũng như tạo cơ chế nhắc nhở/giải trình các yếu kém trong các đợt sơ kết/tổng kết để kịp thời vá lỗ hổng trong hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi vấn đề trở nên nghiêm trọng hơn.

2.3.3.2 Đánh giá Công tác quản trị rủi ro

Niên độ 2023 – 2024 vừa qua đánh dấu bước chuyển mình lớn của TTC AgriS với việc chuyển đổi sang mô hình 3 center, 3 services, 1 system. Theo đó, Công ty đã nhận diện các rủi ro bên ngoài lẫn bên trong đối với các mục tiêu chiến lược của Công ty và thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro sát sao và toàn diện.

Công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp tại TTC AgriS đang thiết lập và vận hành dựa trên ISO 31000:2018 & COSO ERM Framework từ đó nhận diện các rủi ro trọng yếu bao gồm:

- Rủi ro Biến đổi khí hậu – Thời tiết cực đoan
- Rủi ro Tấn công mạng, rò rỉ thông tin
- Rủi ro Xung đột địa chính trị, an ninh lương thực
- Rủi ro về Xu hướng chủ đạo trong tiêu dùng
- Rủi ro Chuyển đổi mô hình kinh doanh

Đối với các rủi ro nêu trên, TTC AgriS đã kịp thời triển khai các kế hoạch quản lý rủi ro mang tính toàn diện như sau:

- Lộ trình Chuyển đổi và tái cấu trúc của Công ty một mặt hướng tới hướng tới chuyển đổi về cấu trúc ngành hàng, tiếp tục phát triển ngành hàng chủ lực là đường bên cạnh đó phát triển nhóm ngành FBMC. Mặt khác, chuyển đổi mô hình quản trị doanh nghiệp tích hợp ESG (Environment – Môi trường, Social – xã hội và Governance – Quản trị doanh nghiệp) để quản lý rủi ro một cách toàn diện, đồng thời vươn tới sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp và cho cả cộng đồng.

- Xác định rõ các biến động trong môi trường kinh doanh có thể gây ra các gián đoạn, Công ty đã triển khai chương trình quản lý kinh doanh liên tục và đã hoàn thành giai đoạn 1 – Quản lý khủng hoảng trước mắt tập trung cho những rủi ro khủng hoảng về nguồn cung ứng, rủi ro biến động tỷ giá và lãi suất, rủi ro tổn thất nhân sự trọng yếu và rủi ro khủng hoảng truyền thông. Công ty cũng đã bắt đầu triển khai giai đoạn 2: xây dựng kế hoạch phục hồi sau thảm họa và chuẩn hóa các quy trình kiểm soát chung CNTT.
- Thành lập Ban dự án chuyển đổi chịu trách nhiệm chính theo dõi và giám sát rủi ro trong quá trình triển khai dự án chuyển đổi mô hình kinh doanh theo 3 Center, 3 Services, 1 System đảm bảo đạt được mục tiêu công ty.
- Kịp thời tổ chức lại mô hình và cấu trúc quản trị rủi ro và tuân thủ để phù hợp với các yêu cầu chuyển đổi. Hoàn thành khung chính sách quản trị rủi ro và xây dựng khung chính sách quản lý tuân thủ (bao gồm 1 quy chế quản lý tuân thủ và 02 quy trình thực thi) và triển khai điều tra xác minh gian lận trong kỳ.
- Trong công tác quản trị rủi ro thường xuyên, công ty đã hoàn thành hồ sơ rủi ro tại AgriS và các đơn vị thành viên. Đồng thời, khởi động việc hệ thống hóa và áp dụng thí điểm chiến lược quản trị rủi ro và phương pháp tiếp cận quản lý rủi ro theo phân nhóm Routine risk và Non Routine risk tại 1 Công ty thành viên. Duy trì các bản tin, card truyền thông, buổi đào tạo nội bộ để duy trì văn hóa, nâng cao và thẩm nhuần nhận thức về quản trị rủi ro cho các chủ sở hữu rủi ro

2.3.4 Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

2.3.4.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Ủy ban Kiểm toán ghi nhận hoạt động quản trị công ty của Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị có liên quan.
- Hoạt động quản trị được thực thi và bám sát các mục tiêu, định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để tổ chức triển khai thành các nhiệm vụ cụ thể.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị có năng lực chuyên môn và thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty

2.3.4.2 Hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban TGD:

- Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của từng thành viên, phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định quản trị nội bộ.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được Ban TGD tổ chức triển khai kịp thời, đúng yêu cầu. Công tác quản lý, điều hành có sự linh hoạt nhưng cũng mang tính cẩn trọng cần thiết.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

2.3.5 Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

2.3.5.1 Phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

- UBKT đã thiết lập sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban TGD trong việc thực hiện chức năng giám sát và Kiểm toán nội bộ.

- HĐQT và Ban TGD đã tạo điều kiện thuận lợi để UBKT thực hiện chức năng, nhiệm vụ; được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.
- UBKT đã chủ động tham gia các cuộc họp giao ban, họp bất thường của HĐQT, Ban Tổng giám đốc phát sinh trong năm.
- Về kế hoạch kiểm tra, giám sát niên độ 2023 – 2024, UBKT đã tiến hành kiểm tra cũng như phối hợp với các bộ phận chức năng của Công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.3.5.2 Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT và các cổ đông:

UBKT luôn sẵn sàng, duy trì tiếp nhận, xử lý và phản hồi các yêu cầu, đề nghị chính đáng của Quý vị cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan đến việc kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD hoặc các khía cạnh khác trong hoạt động của Công ty khi có yêu cầu đúng pháp luật từ cổ đông

2.3.6 Hoạt động kiểm toán độc lập và Kiểm toán nội bộ.

2.3.6.1 Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán cho niên độ 2023-2024 là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cũng được HĐQT lựa chọn là đơn vị kiểm toán cho niên độ 2024-2025.

UBKT đã theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đã rà soát BCTC riêng và hợp nhất niên độ 2023–2024 đảm bảo hoạt động kiểm toán độc lập là phù hợp với quy định, cụ thể:

- Rà soát và giám sát bằng cấp, chuyên môn, nguồn lực tham gia và tính độc lập khách quan của kiểm toán viên độc lập và các dấu hiệu suy giảm tính độc lập (nếu có).
- Xem xét kế hoạch kiểm toán độc lập hàng năm.
- Định kỳ cập nhật với kiểm toán độc lập về các rủi ro liên quan đến các khoản mục trên báo cáo tài chính của Công ty.
- Đánh giá chất lượng và hiệu quả của kiểm toán độc lập hàng năm, làm cơ sở để đề xuất chỉ định đơn vị kiểm toán độc lập.

2.3.6.2 Kiểm toán nội bộ

Trong niên độ 2023-2024, Phòng KTNB đã thực hiện 95/79 chủ đề (bao gồm cả KTNB và các hoạt động khác), trong đó có 18 chủ đề đột xuất theo yêu cầu của HĐQT, hoàn thành 120% kế hoạch đề ra.

Các chủ đề mà phòng KTNB thực hiện trải đều toàn bộ hoạt động của TTC AgriS trên tất cả các khía cạnh giúp (i) kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm tính tuân thủ dẫn đến rủi ro gây tổn thất tài sản, uy tín của AgriS và ĐVTV (ii) đảm bảo việc khắc phục sai phạm, thực hiện các kiến nghị đúng thời hạn (iii) nhận diện, kiến nghị kịp thời những rủi ro, bất cập trong hệ thống vận hành.

Theo kết quả kiểm toán nội bộ các phát hiện liên quan các khía cạnh như sau (i) tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến Tài chính, (ii) quản lý hàng tồn kho, (iii) năng lực bán hàng, (iv) quản lý nông dân và vùng nguyên liệu từ đó đưa ra các khuyến nghị để đảm bảo tuân thủ và nâng cao hiệu quả hoạt động trên các khía cạnh trọng yếu. Các khuyến nghị được KTNB đưa ra đã được các đơn vị hoàn thiện và khắc phục theo đó trong tổng số lượng khuyến nghị đã khắc phục thì số lượng khuyến nghị cần khắc phục ngay chiếm 19%, trong thời gian ngắn là 43%, nên được khắc phục là 38%. Trong số đó, 248/ 330 khuyến nghị đã được khắc phục, số còn lại chưa đến hạn xử lý đang được theo dõi và đôn đốc tích cực cho việc hoàn thành.

PHẦN 3 – ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2024–2025

3.1 Mục tiêu hoạt động niên độ 2024-2025

3.1.1 Mục tiêu công ty và các rủi ro trọng yếu cần quan tâm

Niên độ tới tiếp tục là lộ trình hướng đến đạt được mục tiêu trọng tâm năm năm 2030 của công ty:

- Mục tiêu kinh doanh: (i) Đạt doanh thu 60.000 tỷ (ii) Mở rộng ngành FBMC hướng tới doanh thu đạt 40% trên tổng doanh thu TTC AgriS (iii) Xây dựng các đơn vị kinh doanh quốc tế.
- Mục tiêu quản trị doanh nghiệp: Quản trị doanh nghiệp theo thông lệ tốt đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về Trách nhiệm giải trình – Minh bạch – Trách nhiệm – Công bằng, vươn lớn sự phát triển bền vững cho Doanh nghiệp và cộng đồng, tạo ra giá trị cho tất cả các bên liên quan.

Với mục tiêu như vậy, TTC AgriS vẫn xác định các rủi ro trọng yếu bao gồm:

- Rủi ro Biến đổi khí hậu – Thời tiết cực đoan
- Rủi ro Tấn công mạng, rò rỉ thông tin
- Rủi ro Xung đột địa chính trị, an ninh lương thực
- Rủi ro về Xu hướng chủ đạo trong tiêu dùng
- Rủi ro Chuyển đổi mô hình kinh doanh

Công ty sẽ tiếp tục triển khai các hoạt động quản lý các rủi ro này như đã xác định trong niên độ vừa qua.

3.1.2 Mục tiêu của Ủy ban Kiểm toán

Với chức năng nhiệm vụ của mình, UBKT tiếp tục duy trì các công tác thường xuyên, đồng thời sẽ triển khai một số các sáng kiến để hỗ trợ doanh nghiệp đạt được mục tiêu đề ra. Cụ thể:

3.1.1.1 Nhiệm vụ thường xuyên

- Giám sát và nâng tầm chức năng kiểm toán nội bộ theo định hướng rủi ro và định hướng vận hành chức năng kiểm toán nội bộ theo chuẩn mực KTNB toàn cầu phát hành ngày 9/1/2024.
- Đảm bảo sự đầy đủ, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. Rà soát hệ thống quản lý rủi ro.
- Rà soát các giao dịch với người có liên quan.
- Đảm bảo trung thực & hợp lý các công bố thông tin đối với các kết quả tài chính và các thông tin báo cáo phi tài chính
- Giám sát đảm bảo tính tuân thủ quy định pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ Công ty
- Giám sát các rủi ro phát sinh khi triển khai mục tiêu phát triển chuỗi phân phối và thương mại quốc tế tại các thị trường trọng yếu như Trung Quốc, Úc, Indonesia

3.1.1.2 Hoạt động/ sáng kiến khác

- Giám sát và hỗ trợ công tác quản lý rủi ro chuyển đổi trong quá trình triển khai chuyển đổi mô hình kinh doanh theo 3 center, 3 services, 1 system.
- Triển khai các giai đoạn tiếp theo để hoàn thiện năng lực quản lý kinh doanh liên tục tại TTC AgriS.

- Giám sát việc chuyển đổi BCTC IFRS được trù bị và sẵn sàng trên toàn bộ hệ thống AgriS theo đúng lộ trình.
- Giám sát lộ trình triển khai các cam kết về ESG, đảm bảo thực hành ESG theo thông lệ quản trị tốt.

3.2 Giải pháp cần thực hiện

3.2.1.1 Đối với nhiệm vụ thường xuyên

- Công tác Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ:
 - + Đối với các rủi ro vận hành, mang lại tác động tiêu cực: Tập trung vào việc đảm bảo hệ thống kiểm soát hiệu quả ở từng cấp độ. Đồng thời, nâng cao năng lực tư vấn hoàn thiện các quy định, chính sách, thủ tục-
 - + Đối với các rủi ro có thể mang lại cơ hội ở tầm chiến lược: giám sát việc thực thi khung chính sách quản trị rủi ro (gồm tuyên bố khẩu vị rủi ro; thước đo rủi ro; bộ tiêu chí chấp nhận & ngưỡng chấp nhận rủi ro).
 - + Đối với các rủi ro từ bên ngoài, không thể kiểm soát: giám sát việc thực thi kế hoạch kinh doanh liên tục (BCP).
- Công tác kiểm toán nội bộ:
 - + Ưu tiên giám sát, kiểm toán các rủi ro quan trọng trong kế hoạch với mục tiêu các rủi ro được tầm soát và quản lý phù hợp. Xây dựng kế hoạch kiểm toán gắn kết với danh mục rủi ro trọng yếu theo từng Center/mảng hoạt động, tập trung nguồn lực kiểm toán theo danh mục rủi ro trọng yếu.
 - + Nguồn lực tập trung vào các quy trình vận hành, hoạt động có rủi ro cao, phân bổ dựa trên kết quả của kiểm toán niên độ trước.
 - + Về nguồn nhân lực KTNB; đảm bảo đủ nguồn lực phù hợp với định hướng và quy mô, tăng cường đào tạo nội bộ, tự đào tạo.

3.2.1.2 Đối với hoạt động/ sáng kiến khác

- Tăng cường năng lực và bổ sung nguồn lực để đóng vai trò giám sát và hỗ trợ công tác quản lý rủi ro chuyển đổi trong quá trình triển khai chuyển đổi mô hình kinh doanh theo 3 center, 3 services, 1 system thành công theo mục tiêu chiến lược của công ty.
- Giám sát hoạt động của phòng Quản lý rủi ro cùng với đơn vị tư vấn triển khai tiếp tục dự án nâng cao năng lực quản lý kinh doanh liên tục thông qua việc Xây dựng kế hoạch phục hồi sau thảm họa và chuẩn hóa các quy trình kiểm soát chung CNTT, Đánh giá tác động kinh doanh, Xây dựng kế hoạch kinh doanh liên tục cho các vận hành trọng yếu và hoàn chỉnh Khung quản lý kinh doanh liên tục.

Trân trọng./.

**ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**



Võ Thúy Anh